TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 613/2023/HS-ST
Ngày: 14/11/ 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa*: Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Thiều Thị Phi Loan và ông Trần Hữu Hậu.
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa.
- ***Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà***: Bà Hồ Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số : 642/ 2023/ TLST-HS ngày 27/10/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 614/2023/QĐXXST-HS ngày 30/10/2023 đối với các bị cáo:

- Lê Minh S, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố Đồng, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Minh (còn sống) và bà Trần Thị Ái Loan (còn sống); Có vợ: Lê Ngọc Phượng (đã ly hôn), có 02 con, con lớn, sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/01/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 05 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" cho hưởng án treo, chấp hành xong hình phạt ngày 14/01/2010. Bị cáo bị bắt ngày 01/8/2023 chuyển sang lệnh tạm giam số 1268 ngày 10/8/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

- Huỳnh Nhật T, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú: A4/42, khu phố 4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 78, khu phố 4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Thanh Nhàn (còn sống) và bà Nguyễn Thị Xuân Thu (còn sống); Có vợ: Trương Thị Thanh Loan (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/01/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 03 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" cho hưởng án treo, chấp hành xong hình phạt ngày 14/01/2010. Bị cáo bị bắt ngày 01/8/2023 chuyển sang lệnh tạm giam số 1269 ngày 10/8/2023 của Cơ quan cảnh

sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Minh S và Huỳnh Nhật T quen biết nhau và đều là người sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 19 giờ 15 ngày 01/08/2023, S điều khiển xe mô tô biển số 60F4 – 029.40 chở Trần Thị Ánh (bạn gái Sơn, sinh năm 1989, HKTT: Ấp Ba Rinh, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng) đến nhà không số tại tổ 78, khu phố 4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai của T để chơi. Tại đây, Sơn rủ Thanh đi mua ma túy về để sử dụng, Thanh đồng ý (Ánh không biết việc Sơn và Thanh đi mua ma tuý về sử dụng).

Sau đó, Ánh ở chơi tại nhà T, Sơn điều khiển xe mô tô biển số 60F4 – 029.40 chở Thanh và theo sự chỉ dẫn của Thanh đi đến hẻm Chấn Anh thuộc khu phố 4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, Thanh gặp và mua của một người đàn ông tên Quành (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma tuý, Thanh đưa cho Sơn cầm gói ma túy trên tay trái rồi Sơn chở Thanh về nhà Thanh để sử dụng.

Đến khoảng 20 giờ 25 phút cùng ngày, khi T, S đang ở nhà của T tại địa chỉ nêu trên nhưng chưa kịp sử dụng ma tuý thì bị lực lượng Công an phường Tân Vạn đến kiểm tra. Lúc này, Sơn đang cầm gói ma tuý trên tay thả xuống đất thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Minh Sơn và Huỳnh Nhật Thanh đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. (Biên bản phạm tội quả tang bút lục số: 01-02; Lời khai, biên bản hỏi cung bị can bút lục số: 47-58; 62-73;Lời khai người làm chứng bút lục số: 84-86; 92)

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (Lê Minh Sơn và Huỳnh Nhật Thanh khai là ma túy hàng đá) đã được niêm phong có chữ ký của Sơn, Thanh và dấu mộc của Công an phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa. - (Bút lục số: 34)

- 01 (một) xe mô tô biển số 60F4-029.40 tạm giữ của Lê Minh Sơn. Sơn khai mượn xe mô tô trên của anh Trần Thanh Hoà (sinh năm 1983, ngụ tại 310A/4, tổ 1, khu phố 10, phường Tân Biên, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai). Qua xác minh, xe mô tô biển số 60F4-029.40 do anh Hoà đăng ký sở hữu. Anh Hoà khai: Anh Hoà cho Sơn mượn xe mô tô trên đi công việc không biết Sơn sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho anh Hoà quản lý. (Bút lục số 87-91)

* Tại Kết luận giám định số 1689/KL-KTHS ngày 07/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau:

“Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1255 gam, loại Methamphetamine”

Tại cáo trạng số 634/CT-VKS-BH, ngày 26/10/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Lê Minh Sơn và Huỳnh Nhật Thanh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố và không có ý kiến gì về bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Lê Minh S và Huỳnh Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu.

Xét về tình tiết tăng nặng: Không có;

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Cha bị cáo Lê Minh S là người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sơn.

Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Minh S từ 12 đến 16 tháng tù; Bị cáo Huỳnh Nhật T từ 14 đến 18 tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau khi giám định.

* Đối với đối tượng tên Quành là người bán ma túy cho Thanh (không rõ nhân thân, lai lịch), cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra xử lý sau.

* Đối với chị Trần Thị Ánh không biết việc Sơn và Thanh tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở xử lý.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua quá trình điều tra, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế có cơ sở chứng minh: Khoảng 19 giờ 15 ngày 01/08/2023, sau khi chở bạn gái tên Trần Thị Ánh đến nhà Thanh tại tổ 78, khu phố 4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai chơi. S rủ T đi mua ma túy để sử dụng, Sơn là người bỏ số tiền 150.000đ và dùng xe máy biển số 60F4-029.40 chở Thanh đi đến hẻm Chấn Anh, thuộc khu phố 4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa theo sử chỉ dẫn của Thanh. Tại đây Thanh gặp người đàn ông tên Quành (không rõ lai lịch) và dùng số tiền 150.000đ của Sơn để mua ma túy. Sau khi mua ma túy xong, Thanh đưa cho S giữ và Sơn chở Thanh về nhà Thanh để sử dụng. Khoảng 20 giờ 25 phút khi về đến nhà tại tổ 78, khu phố 4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai Sơn và Thanh chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường Tân Vạn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Lê Minh Sơn và Huỳnh Nhật Thanh có hành vi tàng trữ trái phép 0,1255 gam ma túy, loại Methamphetamine. Nên có cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống và gây mất trật tự trị an cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Cha bị cáo Sơn là người có công với cách mạng nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1689/KL-KTHS ngày 07/8/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[6] Đối với chị Trần Thị Ánh không biết việc Sơn và Thanh tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở xử lý.

[7] Đối với đối tượng tên Quành là người bán ma túy cho Thanh và Sơn (không rõ nhân thân, lai lịch), cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra xử lý sau.

[8] Xét đề nghị của đại diện VKSND thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Khoản 2 chỉ áp dụng đối với bị cáo Sơn); Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố các bị cáo: Lê Minh S và Huỳnh Nhật T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lê Minh S 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2023.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Nhật T 14 (mười bốn) tháng tù, thờ hạn tù tính từ ngày 01/8/2023.

2. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1689/KL-KTHS ngày 07/8/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/11/2023).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triều Châu

Nơi nhận
- Các bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu h/s, án văn.